UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 185 /BC-UBND	*Bình Phước, ngày 27 tháng 6 năm 2022*

BÁO CÁO
Về việc giải trình, tiếp thu ý kiến Báo cáo thẩm tra đối với dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022, trình kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X

Thực hiện chương trình làm việc năm 2022, UBND tỉnh đã chỉ đạo xây dựng dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022 tại Tờ trình số 131/TTr-UBND ngày 16/6/2022.

Trên cơ sở kết quả Báo cáo thẩm tra số 35/BC-HĐND-KTNS ngày 20/6/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Thẩm tra các dự thảo Nghị quyết trình kỳ họp thứ 6 (giữa năm 2022), Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, UBND tỉnh báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm tra đối với hồ sơ Dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022, với các nội dung như sau:

1. Đề nghị điều chỉnh tên Nghị quyết thành "Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022". Vì Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trong năm 2019 trên địa bàn tỉnh đối với 14 dự án. Do đó, việc xây dựng tên gọi của Nghị quyết là bổ sung danh mục dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác theo Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh là chưa chính xác.

Ý kiến giải trình:

Năm 2019, UBND tỉnh đã trình HĐND tỉnh xem xét phê duyệt danh mục các dự án chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước và được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019.

Nghị quyết số 25/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước không chỉ trong năm 2019 mà được xây dựng trên cơ sở chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 13/12/2018 và Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019 của HĐND tỉnh. Để tránh phải điều chỉnh, bổ sung nội dung nhiều lần, hàng năm, trên cơ sở hồ sơ đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác của các tổ chức, UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu

UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh phê duyệt bổ sung danh mục các dự án được phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác thuộc thẩm quyền của HĐND tỉnh.

Tuy nhiên, xét thấy ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh về việc điều chỉnh tên Nghị quyết là phù hợp, UBND tỉnh tiếp thu ý kiến và chỉ đạo cơ quan chuyên môn chỉnh sửa nội dung của dự thảo Nghị quyết.

2. Điều chỉnh nội dung quy định tại Điều 1 của Nghị quyết là "Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022 đối với … dự án, với tổng diện tích …ha (rừng sản xuất).

Ý kiến giải trình:

UBND tỉnh tiếp thu ý kiến thẩm tra của Ban Kinh tế ngân sách HĐND tỉnh và điều chỉnh lại nội dung dự thảo Nghị quyết (đã trình bày tại Mục 1 trên đây).

3. Đối với 05 dự án chưa có trong chỉ tiêu chuyển đổi đất lâm nghiệp (xây dựng đường kết nối ngang Quốc lộ 14 với tuyến ĐT755 nối 753; xây dựng đường kết nối ĐT753B với đường Đồng Phú – Bình Dương; xây dựng đường giao thông phía Tây Quốc lộ 13 kết nối Chơn Thành – Hoa Lư; dự án Trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết và dự án Trang trại chăn nuôi heo của Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thành, Lộc Ninh) đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cân nhắc và thực hiện các trình tự thủ tục đảm bảo theo quy định.

Ý kiến giải trình:

- 05 dự án nói trên đều đã tiến hành các bước thủ tục dự án. Sau khi khảo sát, đã đăng ký chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp sang mục đích khác và được Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tại Công văn số 1182/STNMT-CCQLĐĐ ngày 21/6/2022.

- Chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Phước được Chính phủ phê duyệt tại Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 13/12/2018 và được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019. Hiện nay, một số dự án vẫn chưa triển khai các bước thực hiện, trong khi chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021 – 2030 đã được Thủ tướng Chính phủ phân bổ theo Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09/3/2022; Trong đó, có chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất lâm nghiệp. Sau khi quy hoạch tỉnh Bình Phước được phê duyệt, thì chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất theo Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 13/12/2018 của Chính phủ sẽ hết hiệu lực và sử dụng theo chỉ tiêu mới được phê duyệt. Do đó, để tránh lãng phí chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất đã được phê duyệt theo Nghị quyết số 149/NQ-CP ngày 13/12/2018 đồng thời tạo điều kiện thu hút đầu tư, phát triển kinh tế địa phương, kính đề nghị HĐND tỉnh xem xét, điều chỉnh chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất từ các đơn vị chưa triển khai thực hiện sang cho các đơn vị có nhu cầu cần triển khai ngay.

- Sau khi được HĐND tỉnh phê duyệt bổ sung quy hoạch sử dụng đất trong kỳ họp giữa năm 2022 đồng thời với phê duyệt chuyển mục đích sử dụng rừng thì

việc phê duyệt chuyển mục đích sử dụng rừng đối với 05 dự án này sẽ phù hợp với các quy định hiện hành.

4. Đối với nội dung báo cáo thẩm định của Ủy ban nhân dân tỉnh đối với các dự án cần thể hiện rõ hơn về mức độ tác động đến môi trường của các dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, đầu tư, đầu tư công, nhất là đánh giá tác động đến môi trường của các dự án.

Ý kiến giải trình:

- Việc đánh giá tác động môi trường của các dự án: Đối với các dự án khác nhau có tính chất, đặc điểm khác nhau, quy mô khác nhau thì nội dung đánh giá tác động môi trường sẽ khác nhau và do cơ quan có thẩm quyền về môi trường đánh giá, phê duyệt phù hợp. Trong khuôn khổ quy định tại Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ, thành phần hồ sơ quy định về tài liệu đánh giá tác động môi trường, trong đó có báo cáo sơ bộ đánh giá tác động môi trường dự án. Sau khi được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác, Chủ đầu tư mới được phép hoàn thiện việc thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án theo đúng quy định của pháp luật về môi trường.

Đặc biệt đối với các dự án chăn nuôi heo, công tác giám sát sau khi triển khai dự án đặc biệt quan trọng. Sau khi được HĐND tỉnh phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang chăn nuôi heo, UBND tỉnh sẽ chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác kiểm tra, lấy mẫu, giám sát về bảo vệ môi trường, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, hạn chế tác động xấu đến môi trường.

Trên đây là báo cáo giải trình, tiếp thu ý kiến báo cáo thẩm tra dự thảo Nghị quyết phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022, trình kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X. UBND tỉnh báo cáo HĐND tỉnh xem xét quyết định.

(Gửi kèm: Dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh)./.

Nơi nhận:
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở NN &PTNT;
- LĐVP, Phòng: KT;
- Lưu: VT (Th bc 08-022).

CHỦ TỊCH

Trần Tuệ Hiền

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2022/NQ-HĐND	*Bình Phước, ngày tháng năm 2022*

DỰ THẢO
(Đã tiếp thu thẩm tra của Ban KTNS)

NGHỊ QUYẾT

Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA X, KỲ HỌP …

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Lâm nghiệp ngày 15 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 83/2020/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số /BC-HĐND-KTNS ngày tháng năm của Ban kinh tế-ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Bình Phước năm 2022 đối với 23 dự án, với tổng diện tích 390,34 ha (rừng sản xuất). *(Kèm theo phụ lục chi tiết các dự án)*

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa X, kỳ họp thứ … thông qua ngày tháng năm 2022 và có hiệu lực kể từ ngày tháng năm 2022./.

Nơi nhận:
- Ủy ban thường vụ Quốc hội;
- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ TNMT, Bộ NNPTNT;
- Cục kiểm tra văn bản Bộ Tư pháp;
- TVTU, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- VP: TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND cấp huyện;
- Tổ đại biểu HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Website và Trung tâm CNTTTT;
- Lưu: VT, KTNS.

CHỦ TỊCH

Phụ lục

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG RỪNG SANG MỤC ĐÍCH KHÁC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số ngày tháng năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước)

Stt	Tên Dự án	Chủ đầu tư	Diện tích (ha)	Loại rừng, nguồn gốc hình thành	Địa điểm	Ghi chú
1	Trang trại chăn nuôi heo nái	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Phát Lộc Phát	15,50	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 4, 5, 6, 7 tiểu khu 94 xã Lộc Hòa, huyện Lộc Ninh	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
2	Trang trại chăn nuôi heo thịt	Công ty TNHH Nam Trâm	8,95	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 1 tiểu khu 191, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
3	Trang trại chăn nuôi heo thịt	Công ty TNHH Nam Trâm	7,67	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 3 tiểu khu 191, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
4	Trang trại chăn nuôi heo thịt	Công ty TNHH Nam Trâm	7,95	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 2 tiểu khu 191, xã Đồng Nai, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
5	Trang trại chăn nuôi heo thịt	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đức Lộc	14,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 4 tiểu khu 322, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021

6	Trang trại chăn nuôi heo nái	Công ty TNHH Xây dựng Thương mại Dịch vụ Đức Lộc	14,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 2 tiểu khu 322, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
7	Xây dựng đường kết nối ngang QL14 với tuyến ĐT755 nối ĐT753	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước	3,12	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 3, 4 tiểu khu 344B, Khoảnh 6, 8 - tiểu khu 350, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú	Đăng ký chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất từ các dự án chưa thực hiện
8	XD đường tuyến kết nối ĐT753B với đường Đồng Phú-Bình Dương	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước	7,69	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 6 tiểu khu 340, Khoảnh 1, 2 - tiểu khu 342, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú	Đăng ký chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất từ các dự án chưa thực hiện
9	XD đường giao thông phía Tây QL13 kết nối Chơn Thành - Hoa Lư	Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng tỉnh Bình Phước	10,76	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Thuộc Tiểu khu 281 xã Minh Đức - huyện Hớn Quản.	Đăng ký chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất từ các dự án chưa thực hiện
			39,04	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Thuộc tiểu khu 98, 102, 103, xã Lộc Tấn; tiểu khu 207, xã Lộc Thiện; tiểu khu 220, 223, xã Lộc Thịnh - huyện Lộc Ninh	Đăng ký chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất từ các dự án chưa thực hiện
10	Dự án Trang trại chăn nuôi heo thịt	Công ty TNHH SX TM XNK Thiên Phú Sơn	20,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 7, 8 tiểu khu 312; khoảnh 8 tiểu khu 313, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
11	Dự án chăn nuôi gà	Công ty Cổ phần Chăn nuôi Ngũ Phúc	13,03	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 9, 10 tiểu khu 313, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021

12	Dự án chăn nuôi gà Lam Sơn 1	Công ty TNHH Chăn nuôi Lam Sơn	10,57	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 11 tiểu khu 313, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
13	Dự án chăn nuôi gà Lam Sơn 2	Công ty TNHH Chăn nuôi Lam Sơn	12,10	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 5,6 tiểu khu 314, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
14	Dự án chăn nuôi gà	Công ty TNHH Đăng Hà Farm	21,80	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 8 tiểu khu 312, xã Đăng Hà, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
15	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH CN Hữu Bình	16,12	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 4 tiểu khu 308, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021
16	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH CN Hữu Thịnh	16,00	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 2, 4, 5 tiểu khu 308, xã Nghĩa Trung, huyện Bù Đăng	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 08/2021/NQ-HĐND ngày 02/7/2021
17	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Lộc Bình	10,60	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 9, 10 - Tiểu khu 58, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019
18	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Trang trại Chăn nuôi Ánh Dương	10,42	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 8 - Tiểu khu 58, xã Phước Thiện, huyện Bù Đốp	Chỉ tiêu CMĐSD đất theo Nghị quyết số 22/2019/NQ-HĐND ngày 16/12/2019

19	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH một thành viên Sản xuất Thương mại Bảo Minh Quang	14,73	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 1 tiểu khu 387 và khoảnh 1 tiểu khu 388, xã Tân Hòa, huyện Đồng Phú	Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
20	Dự án mỏ đá Lam Sơn 3	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước	48,98	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 2, 4, 5 thuộc tiểu khu 341, xã Tân Phước, huyện Đồng Phú	Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
21	Dự án Hầm phún Tân Hưng	Công ty TNHH MTV Cao su Bình Phước	37,78	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 9, 11 thuộc tiểu khu 344B, xã Tân Hưng, huyện Đồng Phú	Nghị quyết số 18/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021
22	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Nhất Quyết	15,50	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 8 - Tiểu khu 104, xã Lộc Tấn, huyện Lộc Ninh	Đăng ký chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất từ các dự án chưa thực hiện
23	Dự án trang trại chăn nuôi heo	Công ty TNHH Chăn nuôi Lộc Thành Lộc Ninh	14,03	Rừng sản xuất; Rừng trồng	Khoảnh 5, 6 - Tiểu khu 211, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh	Đăng ký chỉ tiêu chuyển mục đích sử dụng đất từ các dự án chưa thực hiện
TỔNG			**390,34**			